



**Thành phần:** cồn 70%, mủ cây hắc lào, mủ cây lang ben, iod.

Acid benzoic 7,5g; Acid salicylic 7,5g; Iod 0,75g

Tá dược Phenol, Kali iodid, Ethanol 70% vừa đủ 100ml

**Dạng bào chế:** Cồn thuốc dùng ngoài

**Quy cách đóng gói:** Hộp 1 lọ x 7ml; 10ml; 12ml

**Chỉ định:** Chữa hắc lào, lang ben, ghẻ lở, ngứa, nấm ngoài da, vảy nến ở mình hoặc da đầu, sát trùng ngoài da, nước ăn chân.

**Liều dùng và cách dùng:**

Dùng tăm bông tẩm dung dịch bôi lên vùng da bị bệnh ngày 2 - 3 lần.

**Chống chỉ định:**

- Người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

- Trẻ em dưới 2 tuổi; Phụ nữ có thai, đang cho con bú.

**Thận trọng:**

- Tránh bôi thuốc vào mắt, miệng, vùng hậu môn, sinh dục, hoặc trên diện rộng.

- Thuốc có thể gây tác dụng toàn thân khi dùng quá nhiều, cần thận trọng khi bôi trên các đầu chi người bệnh suy giảm tuần hoàn ngoại vi và người đái tháo đường.

- Thận trọng khi dùng thường xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy thận, đối với người bệnh đang điều trị bằng lithi.

**Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác:**

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có kiềm và protein.

- Tương tác với các hợp chất thuỷ ngân: Gây ăn da. Thuốc mất tác dụng với natri thiosulfat, ánh sáng mặt trời, nhiệt độ cao, Có thể cần thử test thăm dò chức năng tuyến giáp

**Tác dụng không mong muốn:**

Thuốc có chứa acid salicylic. Dùng dài ngày trên diện rộng có thể bị ngộ độc salicylat (với các triệu chứng: Lú lẫn, chóng mặt, đau đầu nặng hoặc liên tục, thở nhanh, ử tai).

Thường gặp, ADR > 1/100

Kích ứng da nhẹ, cảm giác bị châm đốt

ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Kích ứng da, trung bình đến nặng. Loét hoặc ăn mòn da, đặc biệt khi dùng chế phẩm có acid salicylic có nồng độ cao Thuốc có thể gây nóng rát và kích ứng tại chỗ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**Quá liều và cách xử trí:**

Lượng iod quá thừa sẽ gây bướu giáp hoặc cường giáp. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bong sẹo gây nhiều tác dụng không mong muốn, như vị kim loại; tăng tiết nước bọt; đau rát họng, sưng; đau dạ dày, ỉa chảy, khó thở do phù phổi... Có thể nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

**Bảo quản:** Nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn dùng được in trên bao bì.

Nhà sản xuất:

**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**

167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

Tel: 0239.3855906 \* Fax: 0239.3856821

Email: [htp@hadiphar.vn](mailto:htp@hadiphar.vn) \* [www.hadiphar.vn](http://www.hadiphar.vn)

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại tờ HDSD: 19/9/2016



**HADIPHAR**

